

Số:1719/PAP-TCHC

Đồng Nai, ngày 04 tháng 11 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An

Mã chứng khoán: PAP

Địa chỉ trụ sở chính: Khu dịch vụ hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 02513 685588; Fax: 02513 685599

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Hoàng

Chức vụ: Trưởng phòng TCHC/ Thư ký HĐQT

Loại thông tin công bố: Bất thường (24h)

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 04/11/2024 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An ban hành Nghị quyết số 95/NQ-PAP về Phê duyệt danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng áp dụng cho công tác khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu dự án Đầu tư Xây dựng cảng Phước An - Phân kỳ 2

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào cùng ngày tại đường dẫn www.pap.vn. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ
ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Nguyễn Văn Hoàng

Số:95 /NQ - PAP

Đồng Nai, ngày 04 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng áp dụng cho công tác khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu dự án Đầu tư Xây dựng cảng Phước An - Phân kỳ 2

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 089/NQ-PAP ngày 02/03/2011 của ĐHĐCĐ Công ty về việc Ủy quyền phê duyệt cho HĐQT Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 098/NQ-PAP ngày 08/03/2011 của ĐHĐCĐ Công ty về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình “Cảng Phước An, tuyến đường kết nối vào cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần cảng”;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-PAP ngày 06/03/2024 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị công ty về Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng cảng Phước An;

Căn cứ hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Đầu tư Xây dựng cảng Phước An – Phân kỳ 2 do Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Thiết kế số một lập tháng 10/2024;

Căn cứ điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An;

Căn cứ Tờ trình số: 1694/TTr - PAP ngày 31/10/2024 của Tổng giám đốc về xin phê duyệt danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng áp dụng cho công tác khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu dự án Đầu tư Xây dựng cảng Phước An – Phân kỳ 2

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến HĐQT số 94/BB - PAP ngày 04/11/2024.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng áp dụng cho công tác khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu dự án Đầu tư Xây dựng cảng Phước An – Phân kỳ 2 với các nội dung sau:

1. Chấp thuận danh mục tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ngành áp dụng cho công tác khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu tại Dự án (danh mục kèm theo).

2. Việc áp dụng các tiêu chuẩn thiết kế phải đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, không pha trộn tiêu chuẩn có cùng phạm vi áp dụng nhưng khác biệt về phương pháp luận và triết lý thiết kế cho cùng một công trình thiết kế.

Điều 2. Tư vấn khảo sát, tư vấn thiết kế căn cứ vào tiêu chuẩn đã được phê duyệt trong Nghị quyết này và các quy định của Quy chuẩn xây dựng Việt Nam để thực hiện các công tác khảo sát, thiết kế của Dự án.

Điều 3. Giao Tổng giám đốc Công ty ký các hồ sơ và triển khai các bước tiếp theo có liên quan theo đúng quy định của nhà nước và của Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trưởng BKS PAP;
- Lưu VT, HĐQT.



Nguyễn Thành Đạt

**DANH MỤC TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN ÁP DỤNG CHO
CÔNG TÁC KHẢO SÁT, THIẾT KẾ, THI CÔNG VÀ NGHIỆM THU
DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CẢNG PHƯỚC AN – PHÂN KỲ 2
(Đính kèm Nghị quyết số 95/NQ-PAP ngày 04 /11/2024)**

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
I	Các tiêu chuẩn áp dụng khảo sát địa hình, địa chất	
1	Quy phạm thành lập bản đồ tỉ lệ 1/500 ÷ 1/5000 (Phần ngoài trời).	96-TCN 43-90
2	Quy phạm thành lập bản đồ tỉ lệ 1/500 ÷ 1/5000 (Phần trong nhà).	96-TCN 42-90
3	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới tọa độ	QCVN 04:2009/BTNMT
4	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới độ cao	QCVN 11: 2008/BTNMT
5	Công tác trắc địa trong xây dựng - Yêu cầu chung	TCVN 9398:2012
6	Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam “ Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình”.	TCVN 9401:2012
7	Tiêu chuẩn cơ sở về công tác khảo sát đo sâu dưới nước bằng thiết bị hồi âm.	TCCS01:2019
8	Quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình phục vụ thành lập bản đồ địa hình và cơ sở dữ liệu nền địa lý tỉ lệ 1:500, 1:1000, 1:2000, và 1:5000.	68/2015/TT - BTNMT
9	Thông tư hướng dẫn áp dụng hệ quy chiếu và hệ tọa độ quốc gia VN2000.	973/2001/TT-TCĐC
10	Quyết định về sử dụng hệ thống tham số tính chuyển giữa Hệ tọa độ quốc tế WGS84 và Hệ tọa độ quốc gia VN2000.	05/2007/QĐ-BTNMT
11	Thông tư quy định về kiểm nghiệm và hiệu chỉnh một số thiết bị đo đạc bản đồ biển.	27/2011/TT-BTNMT
12	Khảo sát cho xây dựng - nguyên tắc cơ bản	TCXD 4419-1987
13	Khảo sát địa chất công trình các công trình Hàng	TCCS



TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
	hải – Yêu cầu kỹ thuật	01:2022/CHHVN
14	Yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa chất với công trình thủy lợi	TCVN 8477:2010
15	Khoan thăm dò địa chất công trình	TCVN 9437:2012
16	Tiêu chuẩn Khảo sát địa chất công trình hàng hải – Yêu cầu kỹ thuật	TCCS 01:2022/CHHVN
17	Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát	TCCS 31 : 2020/TCĐBVN
19	Phương pháp lấy mẫu thành mỏng	ASTM D1587-74
20	Phương pháp lấy, bao gói, vận chuyển và giao nhận mẫu	TCVN 2683-2012
21	Phương pháp thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)	TCVN 9351:2012
22	Quy trình thí nghiệm cắt cánh hiện trường (VST)	22 TCN 355-06 TCVN 10184:2021
23	Đất xây dựng- phân loại	TCVN 9362:2012
24	Các phương pháp thí nghiệm đất xây dựng	TCVN 4195:2012 ÷ 4202:2012; TCVN 4198:2014; TCVN 4199: 1995; TCVN 8721:2012; TCVN 8724:2012
25	Xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất trên máy nén ba trục (UU; CU; CD;)	TCVN 8868:2011; ASTM D2850
26	Tiêu chuẩn thí nghiệm mẫu đá	TCVN 7572 - 2010
27	Đất xây dựng - phương pháp chỉnh lý, thống kê các kết quả xác định các đặc trưng của chúng	TCVN 9153:2012
II	Các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác thiết kế	
II.1	Các tiêu chuẩn chung áp dụng trong công tác thiết kế	
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng	QCVN 03:2022/BXD

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
2	Tải trọng và tác động – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 2737:2023
3	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574:2018
4	Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575:2012
5	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển	TCVN 9346 : 2012
6	Thép cốt bê tông – Hàn hồ quang	TCVN 9392:2012
7	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu chung về thiết kế độ bền lâu và tuổi thọ trong môi trường xâm thực	TCVN 12041:2017
8	Móng cọc – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 10304:2014
9	Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước	TCVN 7888 : 2014
II.2	Tiêu chuẩn thiết kế các công trình thủy công	
1	Công trình cảng biển – Yêu cầu thiết kế – Phần 1: Nguyên tắc chung	TCVN 11820-1:2017
2	Công trình cảng biển – Yêu cầu thiết kế – Phần 2: Tải trọng và tác động	TCVN 11820-2:2017
3	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế- Phần 3: Yêu cầu về vật liệu	TCVN 11820-3:2019
4	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế- Phần 4-1: Nền móng	TCVN 11820-4-1:2020
5	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế- Phần 4-2: Cải tạo đất	TCVN 11820-4-2:2020
6	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế- Phần 5: Công trình bến	TCVN 11820-5:2021
7	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế- Phần 6: Đê chắn sóng	TCVN 11820-6:2023
8	Công trình cảng biển - Yêu cầu thiết kế- Phần 9: Nạo vét và tôn tạo	TCVN 11820-9:2023
9	Quy định kỹ thuật khai thác cầu cảng	QĐ số 109/QĐ-CHVN

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
		ngày 10/3/2005
10	Quy trình khai thác kỹ thuật công trình cảng biển và khu nước	TCCS 03:2010/CHHVN
11	Tiêu chuẩn thiết kế công nghệ cảng biển	TCCS 04:2010/CHHVN
12	Nền các công trình thủy công – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4253: 2012
13	Kết cấu BT và BTCT thủy công – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4116:2023
14	Tiêu chuẩn quốc gia Luồng tàu biển – Yêu cầu thiết kế	TCVN 11419:2016
15	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu hàng hải	QCVN 20:2015/BGTVT
16	Cọc ống thép	TCVN 9245:2024
17	Cọc thép - phương pháp chống ăn mòn - yêu cầu và nguyên tắc lựa chọn	TCVN 11197:2015
18	Hệ bảo vệ catốt: yêu cầu thiết kế, lắp đặt và kiểm tra	TCVN 6051:1995
19	Bảo vệ ca tốt cho các kết cấu thép của cảng biển và công trình biển – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 10264:2014
20	Anốt hy sinh – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 10263:2014
21	Cọc - Phương pháp thử động biến dạng lớn	TCVN 11321:2016
22	Công trình cảng biển - Yêu cầu bảo trì	TCVN 13330:2021
23	Công trình đê biển - Yêu cầu thiết kế	TCVN 9901: 023
24	Thiết kế tầng lọc ngược công trình thủy công	TCVN 8422:2010
25	Tiêu chuẩn thiết kế tường chắn công trình thủy lợi	TCVN 9152:2012
26	Bê tông thủy công – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 8218:2009
II.3	Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô ngoài cảng và đường bãi trong cảng	

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
1	Đường ô tô - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4054: 2005
2	Đường đô thị - yêu cầu thiết kế	TCVN 13592:2022
3	Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế	TCCS 38: 2022/TCĐBVN
4	Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế	TCCS 39: 2022/TCĐBVN
5	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - Phần 1 : Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường.	TCVN 13567-1:2022
6	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - Phần 2 : Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường polyme.	TCVN 13567-2:2022
7	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41:2019
8	Gia cố nền đất yếu bằng bắc thấm thoát nước	TCVN 9355:2012
9	Xử lý nền đất yếu bằng phương pháp cố kết hút chân không có màng kín khí trong xây dựng các công trình giao thông - thi công và nghiệm thu	TCVN 9842 : 2013
10	Gia cố nền đất yếu - Trụ đất Xi măng	TCVN 9403:2012
II.4	Tiêu chuẩn thiết kế các công trình kiến trúc	
1	Phân cấp nhà và công trình dân dụng – Nguyên tắc chung	TCXD 13:1991
2	Nhà kho – Nguyên tắc cơ bản thiết kế	TCVN 4317:1986
3	Nhà cao tầng – Thiết kế kết cấu BTCT toàn khối	TCVN 198:1997
4	Trụ sở cơ quan – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4601:2012
5	Nhà và công trình công cộng - nguyên tắc cơ bản để thiết kế	TCVN 4319:2012
6	Nhà ở – Nguyên tắc cơ bản thiết kế	TCVN 4451:2012

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
7	Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu gạch đá	TCVN 5573:2011
8	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối	TCVN 4453:1995
9	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép. Thi công và nghiệm thu	TCVN 9115:2019
10	Thép cốt bê tông – Hàn hồ quang	TCVN 9392:2012
11	Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình	TCVN 9362:2012
II.5	Tiêu chuẩn thiết kế điện, chống sét	
1	Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế	TCXDVN 333:2005
2	Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng	TCVN 16:1996
3	Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng	TCXD 29:1991
4	Đặt thiết bị điện trong nhà và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9206:2012
5	Chống sét cho các công trình xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống	TCVN 9385:2012
6	Trạm biến áp trọn bộ đến 1000KVA, điện áp đến 20KV – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 3715:1982
7	Qui phạm trang thiết bị điện – Phần III: Trang bị và phân phối trạm biến áp	11 TCN 20:2006
8	Qui phạm trang thiết bị điện - Phần IV: Bảo vệ tự động	11 TCN 21:2006
II.6	Tiêu chuẩn thiết kế cấp thoát nước	
1	Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4513:1988
2	Cấp nước. Mạng lưới đường ống công trình - Tiêu chuẩn thiết kế	TCXDVN 33:2006
3	Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4474:1987
4	Thoát nước, mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 7957:2023

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
5	Thiết bị chữa cháy, trụ nước chữa cháy - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6379:1998
6	Ống BTCT thoát nước	TCVN 9113:2012
II.7	Tiêu chuẩn thiết kế phòng chống cháy nổ	
1	Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế	TCVN 2622:1995
2	Phòng cháy, chữa cháy cho nhà cao tầng – Yêu cầu thiết kế	TCVN 6160:1996
3	Hệ thống chữa cháy – Yêu cầu chung về thiết kế lắp đặt và sử dụng	TCVN 5760:1993
4	Tiêu chuẩn phòng cháy trong thiết kế xây dựng – Thuật ngữ - Định nghĩa	TCVN 3991:2012
III	Các tiêu chuẩn về vật liệu và thí nghiệm	
III.1	Tiêu chuẩn về vật liệu	
1	Xi măng – Phân loại	TCVN 5439 - 2004
2	Xi măng pooc lăng	TCVN 2682:2020
3	Xi măng pooclăng hỗn hợp	TCVN 6260:2020
4	Gạch bê tông tự chèn	TCVN 6476:1999
5	Gạch đặc đất sét nung	TCVN 1451:1998
6	Gạch rỗng đất sét nung	TCVN 1450:2009
7	Bê tông – Phân mức theo cường độ nén	TCVN 6025:1995
8	Đất xây dựng – Phân loại	TCVN 5747:1993
9	Nước trộn bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506:2012
10	Phụ gia hoá học cho bê tông	TCVN 8826:2011
11	Thép các bon cán nóng dùng cho xây dựng – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 5709:2009
12	Dây thép vuốt nguội để làm cốt bê tông và sản xuất lưới thép hàn làm cốt	TCVN 6288:1997

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
13	Thép cốt bê tông – Thép thanh vằn	TCVN 1651-2:2018
14	Thép cốt bê tông – Lưới thép hàn	TCVN 1651-3:2008
15	Vữa xây dựng – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4314:2003
16	Cốt liệu và phương pháp thử	TCVN 7572:2006
17	Sơn tín hiệu giao thông dạng lỏng trên nền bê tông xi măng và bê tông nhựa đường	64TCN 92:1995
18	Phụ gia tăng dẻo KDT2 cho vữa và bê tông xây dựng	TCXD 173-1989
19	Bột khoáng dùng cho hỗn hợp đá trộn nhựa	TCVN 12884:2020
20	Mặt đường bê tông xi măng - Vật liệu chèn khe dạng tấm	TCVN 11414:2016
21	Chỉ dẫn kỹ thuật chọn thành phần bê tông sử dụng cát nghiền	TCVN 9382:2012
III.2	Tiêu chuẩn thí nghiệm	
1	Quy trình thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý đất đá	22 TCN 57 -84
2	Quy trình thí nghiệm bê tông xi măng	22 TCN 60 -84
4	Xi măng – Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử	TCVN 4787:2009
5	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định cường độ	TCVN 6016:2011
6	Xi măng poóc lăng - Phương pháp xác định độ nở sulfat tiềm tàng	TCVN 6068:2020
7	Xi măng - Phương pháp xác định thời gian đông kết và độ ổn định thể tích	TCVN 6017:2015
8	Bê tông nặng – Chỉ dẫn đánh giá cường độ bê tông trên kết cấu công trình	TCVN 239:2006
9	Hỗn hợp bê tông nặng – Phương pháp xác định thời gian đông kết	TCVN 9338:2012
10	Bê tông và vữa xây dựng – Phương pháp xác định PH	TCVN 9339:2012

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
11	Bê tông cốt thép – Phương pháp điện thế kiểm tra khả năng cốt thép bị ăn mòn	TCVN 9348:2012
12	Cát tiêu chuẩn ISO để xác định cường độ của xi măng	TCVN 6227:1996
13	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 20: Xác định hàm lượng mi ca	TCVN 7572-20:2006
14	Thép thanh cốt bê tông. Thử uốn và uốn lại không hoàn toàn	TCVN 6287:1997
15	Vật liệu kim loại – Thử uốn	TCVN 198:2008
16	Vật liệu kim loại – Thử kéo ở nhiệt độ thường	TCVN 197-1:2014
17	Thép làm cốt bê tông và bê tông dự ứng lực – Phương pháp thử	TCVN 7937:2013
18	Bê tông - Phương pháp xác định cường độ lăng trụ, môđun đàn hồi và hệ số Poisson	TCVN 5726:2022
19	Bê tông - Các phương pháp xác định chỉ tiêu cơ lý	TCVN 3105:2022; TCVN 3107:2022 TCVN 3120:2022
20	Hỗn hợp bê tông - Phương pháp thử độ sụt	TCVN 3106:2022
21	Bê tông nặng - Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén	TCVN 9335:2012
22	Đất xây dựng - Phương pháp xác định - Khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm	TCVN 4195:2012
23	Bê tông nhựa - Phương pháp thử	TCVN 8860:2011
24	Đất, đá dăm trong công trình giao thông – Đầm nén Proctor	TCVN 12790:2020
25	Quy trình thí nghiệm xác định độ chặt nền, móng đường bằng phễu rót cát	22TCN 346:06
26	Vật liệu nền, móng mặt đường - Phương pháp xác định tỷ số CBR trong phòng thí nghiệm	TCVN 12792:2020
27	Bitum – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thí	TCVN 7493-

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
	nghiệm chỉ tiêu cơ lý	7504:2005
28	Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - Thiết kế theo phương pháp Marshall	TCVN 8820 : 2011
29	Tiêu chuẩn vật liệu nhựa đường đặc - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thí nghiệm	22TCN 279:01
30	Mặt đường ô tô - Phương pháp đo và đánh giá xác định độ bằng phẳng theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI	TCVN 8865:2011
31	Mặt đường ô tô - Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát - Thử nghiệm	TCVN 8866:2011
32	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử Xác định độ hao mòn khi va đập của cốt liệu lớn trong máy mài mòn va đập Los Angeles	TCVN 7572-12 : 2006
33	Nhựa đường Polyme - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 11193:2021
34	Nhũ tương nhựa đường a xít - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8817:2011
35	Nhựa đường lỏng, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8818:2011
36	Sơn tín hiệu giao thông-Sơn vạch đường hệ nước-Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8786:2011
37	Sơn tín hiệu giao thông. Sơn vạch đường hệ dung môi. Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8787:2011
38	Vải địa kỹ thuật - Phương pháp thử	TCVN 8871:2011
39	Vải địa kỹ thuật - Phương pháp xác định độ dày danh định	TCVN 8220: 2009
40	Vải địa kỹ thuật - phương pháp xác định khối lượng trên đơn vị diện tích	TCVN 8221:2009
41	Vải địa kỹ thuật - phương pháp xác định cường độ chịu kéo và độ giãn dài	TCVN 8485:2010
42	Vải địa kỹ thuật – phương pháp xác định độ thấm xuyên	TCVN 8487 : 2010
43	Vật liệu dệt - vải - phương pháp xác định khối	TCVN 8042 : 2009

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
	lượng trên đơn vị diện tích	
44	Lớp phủ kẽm nhúng nóng trên bề mặt sản phẩm gang và thép - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 5408:2007
III.3	<i>Các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu</i>	
1	Cốt liệu cho BT và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
2	Vữa xây dựng – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4314:2022
3	Vữa xây dựng – Các chỉ tiêu cơ lý	TCVN 3121:2022
4	Bê tông khối lớn – Quy phạm thi công nghiệm thu	TCVN 9341:2012
5	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4453:1995
6	Kết cấu gạch đá – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4085:2011
7	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 9115:2019
8	Thép cốt bê tông - Phần 1 : Thép thanh tròn trơn	TCVN 1651-1:2018
9	Thép cốt bê tông - Phần 2 : Thép thanh vằn	TCVN 1651-2:2018
10	Thép hình cán nóng – Kích thước – Dung sai – Đặc tính mặt cắt	TCVN 7571:2019
11	Thép tấm kết cấu cán nóng	TCVN 6522:2018
12	Công tác đất – Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447 - 2012
13	Công tác nền móng – Thi công nghiệm thu	TCVN 9361:2012
14	Thí nghiệm đầm nén nền cát trong phòng thí nghiệm	22 TCN 333 - 06
15	Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên – Vật liệu, thi công và nghiệm thu	TCVN 8857:2011
16	Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối đá dăm và cấp phối thiên nhiên gia cố xi măng – Vật liệu, thi công và nghiệm thu	TCVN 8858:2011

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
17	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô – Vật liệu, thi công và nghiệm thu	TCVN 8859:2011
18	Áo đường mềm – Xác định mô đun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011
19	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường	TCVN 8821:2011
20	Mặt đường ô tô – Xác định độ bằng phẳng bằng thước dài 3,0 mét	TCVN 8864:2011
21	Quy trình thí nghiệm xác định độ chặt của nền, móng đường bằng phễu rót cát	22 TCN 346-06
22	Quy trình thi công và nghiệm thu lớp phủ mỏng bê tông nhựa có độ nhám cao	22TCN 345-06
23	Màng phản quang dùng cho báo hiệu đường bộ	TCVN 7887:2018
24	Sơn tín hiệu giao thông – Sơn vạch đường hệ dung môi và hệ nước – Quy trình thi công và nghiệm thu	TCVN 8788:2011
25	Sơn tín hiệu giao thông – Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo – Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu	TCVN 8791:2011
26	Thi công, nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông	TCCS 40:2022/TCĐBVN
27	Nền đường đắp đá - Thiết kế, thi công và nghiệm thu	TCCS 29:2020/TCĐBVN
28	Nhũ tương nhựa đượng polime gốc axit	TCVN 8816:2011
29	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép, điều kiện thi công và nghiệm thu	TCVN 5724:1993
30	Sản phẩm bê tông cốt thép ứng lực trước - Yêu cầu kỹ thuật và kiểm tra chấp nhận	TCVN 9114:2019
31	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép, hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt	TCVN 9345:2012

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
32	Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9436:2012
33	Sơn bảo vệ kết cấu thép – Thi công và nghiệm thu	TCVN 8790:2011
34	Sơn phủ bảo vệ kết cấu thép – Hướng dẫn kiểm tra, giám sát chất lượng quá trình thi công	TCVN 9276 : 2012
35	Bê tông - Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên	TCVN 8828:2011
36	Đóng và ép cọc - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9394:2012
37	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn công tác bảo trì	TCVN 9343:2012
38	Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu công trình bến cảng	22 TCN 289-02
39	Công tác nạo vét – thi công và nghiệm thu	TCCS 02:2015/CHHVN
40	Công trình cảng biển - Thi công và nghiệm thu	TCVN 11859:2017
41	Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu	TCVN 9844:2013
IV	Tiêu chuẩn, quy trình quy phạm nước ngoài tham khảo	
1	Tiêu chuẩn, kỹ thuật cho công trình Cảng Nhật Bản	OCDI-2020
2	Maritime works	BS 6349
3	Wave Overtopping of Sea Defences and Related Structures: Assessment Manual	EurOtop 2018
4	The Rock Manual - The use of rock in Hydraulic engineering (2nd edition)	CIRIA C683, 2007
5	Guidelines for the design of fender systems: 2002	PIANC 2002
6	Heavy duty pavements – The structural design of heavy duty pavements for port and other industries, editon 4	
7	Design and maintaince of container terminal pavements	PIANC No 165-2015